

**Giám sát, quan trắc dự báo khí tượng thủy văn chuyên dùng
Tur vẩn tính toán điều tiết hồ chứa nước Dầu Tiếng
ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN ĐIỀU TIẾT HỒ DẦU TIẾNG
NĂM 2023**

Chủ nhiệm dự án: Nguyễn Trung Nam

1. MỤC TIÊU

Hỗ trợ Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam xây dựng phương án điều tiết, vận hành hồ Dầu Tiếng đảm bảo an toàn hồ chứa và hạ du. Nhằm chủ động điều tiết tích nước và xả nước hồ Dầu Tiếng hợp lý, hạn chế xảy ra tổ hợp bất lợi khi triều cường, mưa lớn kết hợp xả lũ nhằm bảo vệ an toàn tính mạng người dân, đảm bảo an toàn công trình, phòng chống ngập lụt cho hạ du và đảm bảo nhiệm vụ cấp nước của hồ Dầu Tiếng.

2. CĂN CỨ ĐỀ XUẤT

a. Quy trình vận hành liên hồ và hồ Dầu Tiếng

Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai tại Quyết định 1895/QĐ-TTg 2019 và Quyết định 3474/QĐ-BNN-TCTL về việc ban hành Quy trình vận hành hồ chứa nước Dầu Tiếng, ngày 1/9/2020. Ngưỡng mực nước kiểm soát dưới hạ du căn cứ trạm Phú An trên sông Sài Gòn [xem Bảng 1], trong khi đó ngưỡng kiểm soát mực nước hồ trong mùa lũ theo Quy trình vận hành trình bày trong Bảng 2.

Bảng 1. Mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trạm thủy văn Phú An

Tên sông	Trạm thủy văn	Mực nước tương ứng với các cấp báo động (m)		
		I	II	III
Sài Gòn	Phú An	1,4	1,5	1,6

Bảng 2. Mực nước cao nhất trước lũ của hồ Dầu Tiếng trong mùa lũ

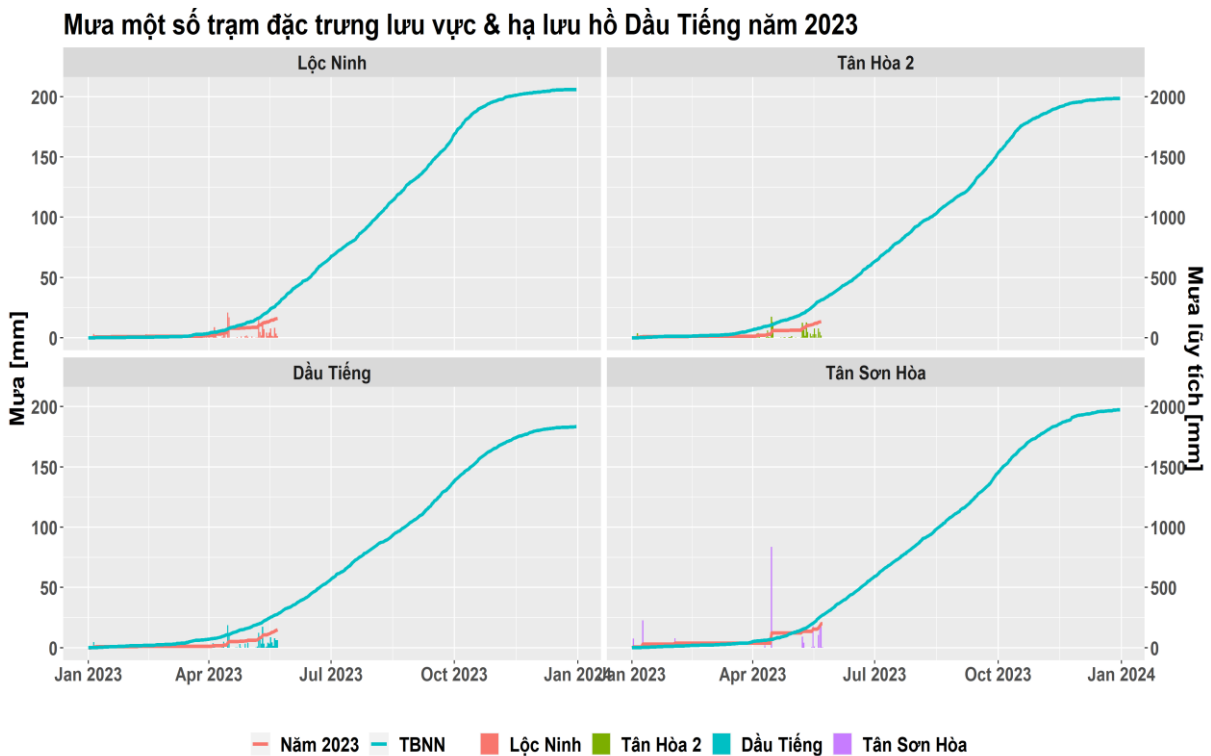
Thời kỳ	Từ 01 tháng 7 đến 15 tháng 7	Từ 16 tháng 7 đến 31 tháng 7	Từ 01 tháng 8 đến 15 tháng 8	Từ 16 tháng 8 đến 31 tháng 8	Từ 01 tháng 9 đến 15 tháng 9	Từ 16 tháng 9 đến 30 tháng 9	Từ 01 tháng 10 đến 15 tháng 10	Từ 16 tháng 10 đến 30 tháng 10
Mực nước hồ (m)	20,3	21,2	22,1	22,7	23,3	23,65	24	24,4

b. Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa trên phạm vi toàn quốc từ tháng 7 đến tháng 12/2023.

Theo nhận định Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia tại Văn bản số 383/KTHM-06/12h00/DBQG-DBKH ngày 15/6/2023. Dự báo hiện tượng El Nino sẽ tiếp tục duy trì đến 9/2023 với xác suất khoảng từ 80-90%. Bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ): Từ tháng 7 đến tháng 9/2023, có khoảng 05-06 cơn bão và ATNĐ hoạt động trên Biển Đông, trong đó có khoảng 02-04 cơn ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền. Từ tháng 10-12/2023, hiện tượng El Nino tiếp tục duy trì có khả năng kéo dài tới đầu năm 2024, số lượng bão/ATNĐ trên khu vực Biển Đông dự báo khoảng 03-05 cơn, tác động chủ yếu đến khu vực Trung Bộ. Về dự báo mưa khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ, TLM hầu hết các khu vực trên cả nước thời kỳ từ tháng 7-9/2023 khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ phổ biến cao hơn từ 5-20% so với TBNN cùng thời kỳ. Tháng 10/2023, TLM dự báo ở mức thấp hơn từ 10-15% và tương tự 15-30% TLM giảm ở tháng 11/2023 so với TBNN cùng thời kỳ.

c. Tình hình mưa trên khu vực đến tháng 6/2023

Thời kỳ đầu tháng 5/2023 trên Biển Đông xuất hiện 01 ATNĐ vào ngày 05/5/2023; ATNĐ di chuyển chậm và suy yếu trên khu vực Giữa Biển Đông vào ngày 07/5/2023. Đối với mưa trên lưu vực hồ Dầu Tiếng và vùng hạ du, đánh giá trung Nam Bộ đã đi vào mùa mưa, đã xuất hiện nhiều trận mưa lớn trên lưu vực hồ Dầu Tiếng và vùng hạ du. Tổng lượng mưa xấp xỉ thấp hơn so với TBNN, tại trạm Tân Sơn Hòa tổng lượng mưa lũy tích đến 15/6/2023 là 269 mm thấp hơn so với TBNN (431 mm).



Hình 1. Lượng mưa và mưa lũy tích một số trạm điển hình trong lưu vực hồ Dầu Tiếng và vùng hạ du

d. Nhu cầu nước cấp nước

Đánh giá nhu cầu cấp nước vào mùa khô và vận hành cấp nước vào mùa lũ, lấy trung bình lưu lượng cấp qua 3 cống trong 5 năm gần nhất (2018-2022) để đảm bảo tính ổn định và phản ánh nhu cầu nước thực tế. Nhu cầu nước làm cơ sở cho việc tích nước đảm bảo lượng nước cho nhu cầu dân sinh, kinh tế và dòng chảy môi trường. Tổng quan chung, lượng nước đảm bảo cấp nước cho nhu cầu nước của các đối tượng nước dao động 1.000 triệu m³ vào mùa khô (từ tháng 12 đến tháng 6 năm sau) trong đó tháng 1 và tháng 3 cần lượng cấp lớn nhất lần lượt là 184,6 và 191,4 triệu m³. Ngoài ra, lượng nước cần xả đảm bảo dòng chảy môi trường vào mùa kiệt khoảng 650 triệu m³ (trung bình 36 m³/s) lượng nước này xấp xỉ lượng dòng chảy đến hồ ở các tháng mùa khô. Điều này cho thấy, để đảm bảo nhu cầu nước cho mùa khô năm tiếp theo, tổng dung tích hồ Dầu Tiếng vào cuối mùa lũ cần tích dao động quanh ngưỡng 1500 triệu m³, tương đương với ngưỡng mực nước hồ 24,0 m.

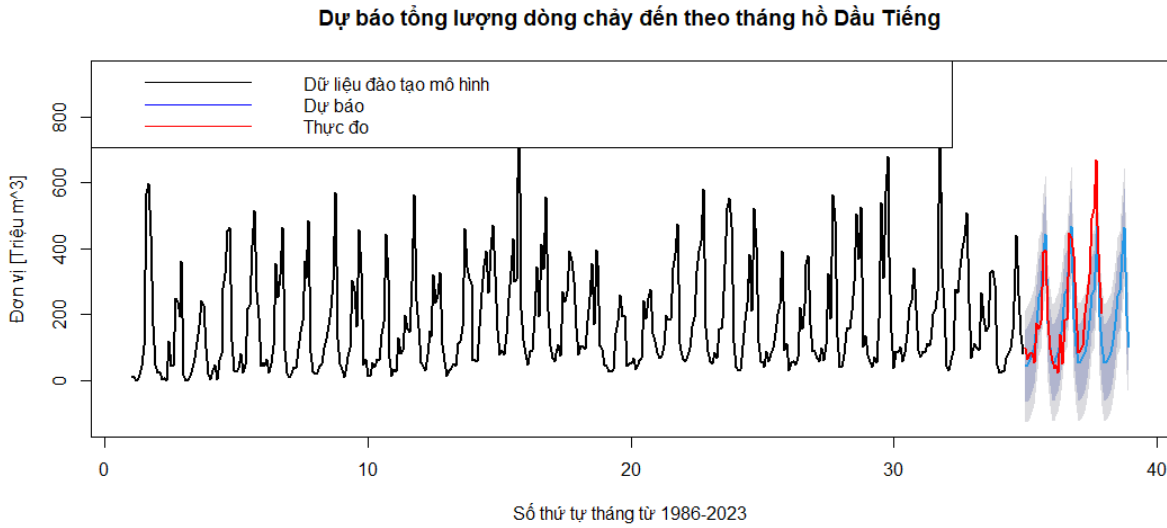
Bảng 3. Tổng lượng nước trung bình cấp qua các cống từ 2018-2022 (đơn vị: triệu m³)

Tháng	Cống số 1	Cống số 2	Cống số 3	Tổng
1	103.9	68.6	12.1	184.6
2	92.5	59.0	11.9	163.5
3	99.5	75.4	16.5	191.4
4	63.8	43.9	5.7	113.4
5	78.5	48.6	9.4	136.6
6	61.6	37.3	6.2	105.1
7	54.0	36.8	4.6	95.4
8	49.6	44.6	7.9	102.1
9	61.9	37.4	7.5	106.8
10	60.2	32.8	3.0	95.9
11	46.1	29.3	0.1	75.5
12	67.2	35.0	4.0	106.2
Mùa lũ	271.8	181.0	23.0	475.8
Mùa Kiệt	567.1	367.8	65.9	1000.8

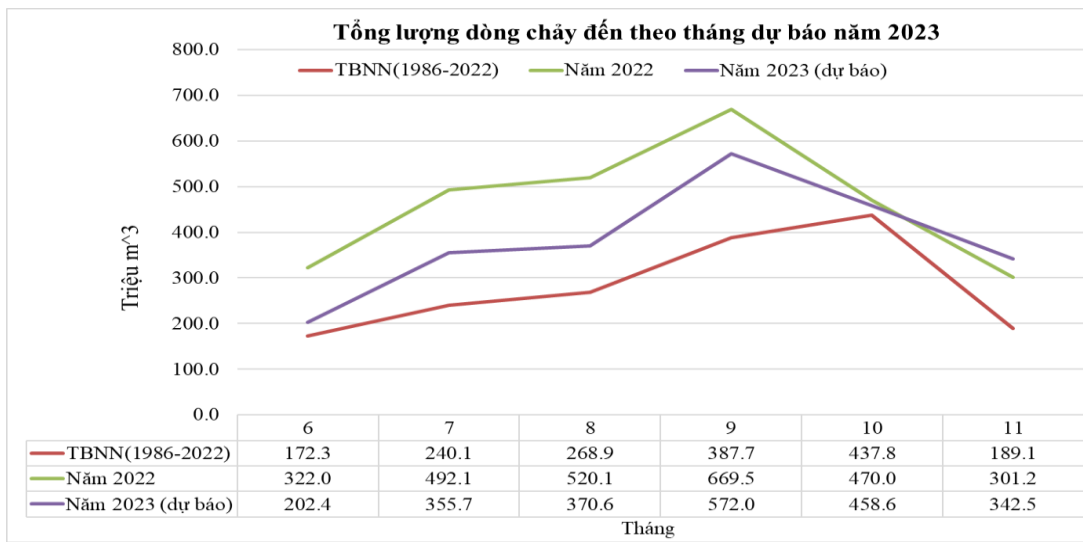
e. Dự báo dòng chảy đến hồ Dầu Tiếng mùa lũ 2023

Để dự báo dòng chảy đến hồ Dầu Tiếng mùa lũ năm 2023, phương pháp ARIMA (trung bình trượt kết hợp tự hồi quy - Autoregressive Integrated Moving Average) được áp dụng dự báo tổng lượng dòng chảy đến hồ theo tháng và đỉnh lũ theo tháng mùa lũ năm 2023. Kết quả dự báo cho thấy, tổng lượng dự báo các tháng mùa lũ 2023 biến đổi từ 340 triệu đến 572 triệu m³, tháng 9 dự báo dòng chảy về hồ lớn nhất. So sánh với năm 2022 (2.452,9 triệu m³), tổng lượng dòng chảy năm 2023 (2.099,4 triệu m³) nhỏ hơn và bằng khoảng 86%, nhưng giá trị dự

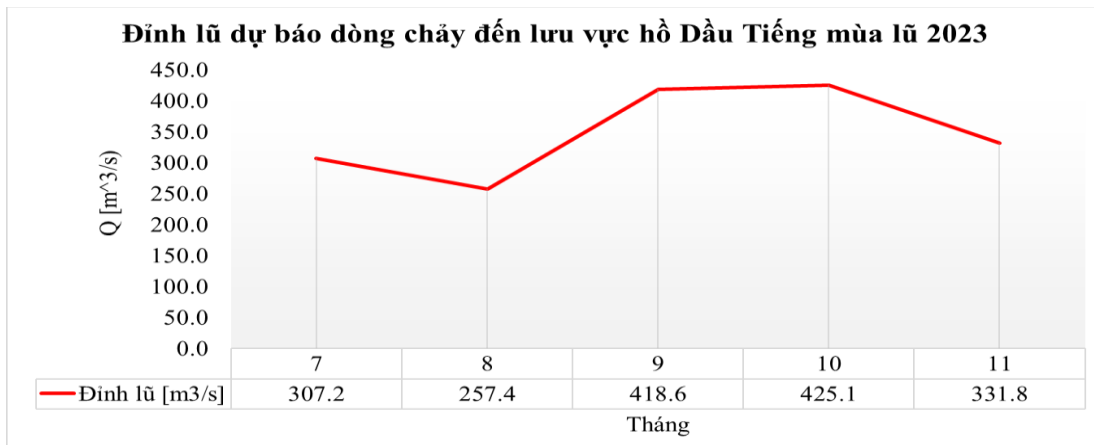
báo lớn hơn trung bình nhiều năm khoảng 30%. Tổng lượng nước mùa lũ (tháng 7- tháng 11) năm 2023 ước tính là 2.099 triệu m³ [xem Hình 3]. Về đỉnh lũ, đỉnh lũ dự báo xảy ra vào tháng 10 năm 2023, với lưu lượng lớn nhất khoảng 425 m³/s xấp xỉ so với năm 2022 [xem Hình 4].



Hình 2. Biểu đồ so sánh kết quả mô hình dự báo tổng lượng dòng chảy đến hồ, và dòng chảy dự báo năm 2023



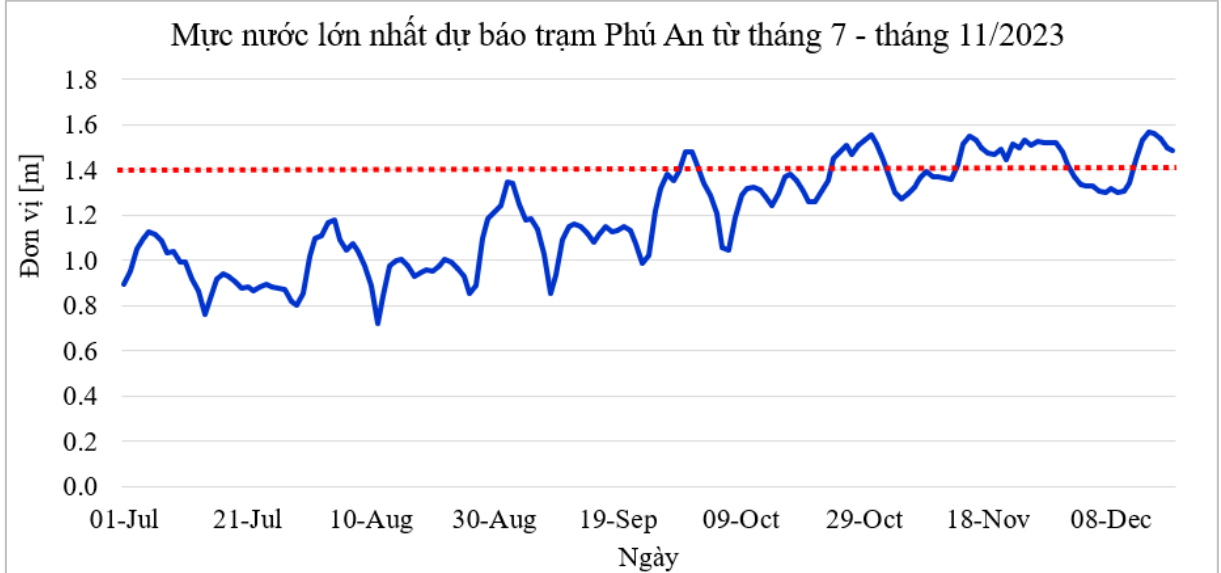
Hình 3. Tổng lượng dòng chảy đến hồ Dầu Tiếng dự báo mùa lũ 2023



Hình 4. Đỉnh lũ dòng chảy đến hồ Dầu Tiếng dự báo mùa lũ 2023

f. Dự báo triều năm 2023

Áp dụng mô hình MIKE11 mô phỏng triều dự báo từ cửa Soài Rạp sông Sài Gòn mùa lũ năm 2023. Mô phỏng này chưa xem xét tới lưu lượng điều tiết. Kết quả cho thấy, dự báo mực nước lớn nhất tại trạm Phú An vượt BĐ I (1,4 m) phổ biến ở các đợt từ ngày 01-05/9, đợt 2 từ ngày 29/9-03/10, đợt 3 từ ngày 16-18/10, đợt 4 từ ngày 28-31/10, đợt 5 từ ngày 14-17/11 và đợt 6 từ ngày 25-29/11.



Hình 5. Mực nước lớn nhất dự báo tại trạm Phú An mùa lũ năm 2023

3. ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN TÍCH NƯỚC HỒ DẦU TIẾNG NĂM 2023

Căn cứ mực nước cao nhất trước lũ theo Quy trình vận hành liên hồ lưu vực sông Đồng Nai, căn cứ nhu cầu nước cần vào mùa khô như phân tích trên, căn cứ dự báo triều tại trạm Phú An giai đoạn vượt BĐ I, căn cứ vào dự báo dòng chảy đến mùa lũ 2023 xây dựng bảng cân bằng nước điều tiết hồ Dầu Tiếng trong mùa lũ trình bày trong Bảng 4. Tổng quan, để đảm bảo lượng nước cần cho mùa khô năm 2024 và đảm bảo mực nước không vượt mức quy định trước lũ theo thời gian, dự báo tổng lượng xả tràn khoảng 230 triệu m^3 , và xả tràn vào các tháng 9, tháng 10 và tháng 11 với lượng nước cần xả lần lượt là 50, 80 và 100 triệu m^3 nước. Dự báo, tổng dung tích hồ vào cuối tháng 11/2023 là 1.505,8 triệu m^3 nước tương ứng với mức nước hồ là 24,1 m đảm bảo theo quy trình vận hành.

Đề xuất phương án vận hành, căn cứ vào Điểm a, Khoản 1, Điều 13 về vận hành giảm lũ cho hạ du đối với hồ Dầu Tiếng trong Quyết định số 1895/QĐ-TTg về Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai.

Đối với các tháng đề xuất vận hành xả tràn, lưu lượng xả từ 100-200 m^3/s tương ứng với thời gian cần xả, tính với lưu lượng 150 m^3/s biến động khoảng 4 ngày ở tháng 9 và khoảng 6 ngày ở tháng 10 và 8 ngày tháng 11 năm 2023. Giai đoạn xả dự báo mực nước lớn nhất tại trạm Phú An thấp hơn BĐ I (1,4 m) được xác định theo các tháng như sau:

+ Tháng 9: Có thể xả hầu hết các ngày trong tháng, trừ các ngày từ 28/9-3/10/2023

+ Tháng 10: Có thể xả từ 4-16/10/2023

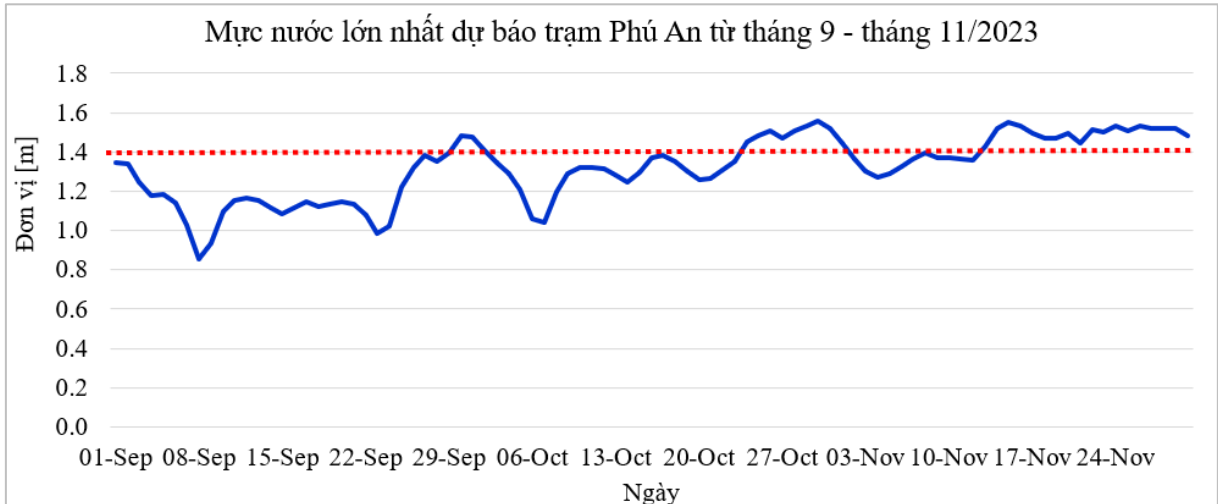
+ Tháng 11: Có thể xả từ 3-13/11/2023

Chi tiết thời gian triều tại Phú An xem biểu đồ Hình 6.

Bảng 4. Bảng dự báo cân bằng điều tiết và đề xuất lượng nước điều tiết mùa lũ năm 2023

Tháng	W đến dự báo (triệu m ³)	W hồ đầu tháng (triệu m ³)	Z hồ đầu tháng (m)	Xả môi trường 36m ³ /s (triệu m ³)	Cấp nước công (triệu m ³)	Đề xuất xả tràn (triệu m ³)	Tôn thất (triệu m ³)	W hồ cuối tháng (triệu m ³)	Z hồ cuối tháng (m)	Mực nước cao nhất trước lũ (m)
6	202,4	725,4	19,4	93,3	105,1	0,0	17,9	711,5	19,3	
7	355,7	711,5	19,3	96,4	95,4	0,0	16,5	858,8	20,4	21,20
8	370,6	858,8	20,4	96,4	102,1	0,0	19,1	1.011,7	21,5	22,70
9	572,0	1011,7	21,5	93,3	106,8	50,0	23,1	1.310,6	23,1	23,65
10	458,6	1310,6	23,1	96,4	95,9	80,0	30,8	1.466,1	23,9	24 - 24,4
11	342,5	1466,1	23,9	93,3	75,5	100,0	34,0	1.505,8	24,1	24,40

Ghi chú: Z hồ đầu tháng tính là ngày đầu tiên của tháng, và Z hồ cuối tháng tính vào ngày cuối cùng của tháng.



Hình 6. Mực nước lớn nhất dự báo tại trạm Phú An mùa lũ năm 2023

4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

4.1 KẾT LUẬN

Dự báo mùa lũ năm 2023, tổng lượng nước về hồ 2.099 triệu m³ nước nhỏ hơn so với năm 2022 nhưng cao hơn so với TBNN (1986-2022) khoảng 30%. Tháng 9 là tháng có tổng lượng lớn nhất khoảng 572 triệu m³ trong khi đó đỉnh lũ dự báo rơi vào tháng 10 với giá trị khoảng 425 m³/s.

Đề xuất phương án điều tiết chế độ vận hành giảm lũ cho hạ du căn cứ Điều a, Khoản 1, Điều 13 về vận hành giảm lũ cho hạ du đối với hồ Dầu Tiếng trong Quyết định số 1895/QĐ-TTg. Định hướng tập trung tích vào các tháng đầu mùa lũ nhưng đảm bảo

mức nước hồ không vượt quá ngưỡng quy định của Quy trình vận hành. Cụ thể, tích nước vào các tháng 7, tháng 8; vận hành xả tràn dự kiến vào tháng 9, tháng 10 và tháng 11 với tổng lượng xả khoảng 230 triệu m³. Thời gian vận hành xả tràn khoảng 4 ngày ở tháng 9 (50 triệu m³), 6 ngày ở tháng 10 (80 triệu m³), và 8 ngày ở tháng 11 (100 triệu m³), trong giai đoạn triều lớn nhất tại Phú An thấp hơn BĐ I (1,4 m).

Dung tích hồ Dầu Tiếng dự báo cuối tháng 11/2023 khoảng 1.505,8 triệu m³ nước tương ứng với mức nước hồ là 24,1 m đảm bảo theo quy trình vận hành. Dung tích này đảm bảo nhu cầu nước cấp nước vào mùa khô năm 2024.

4.2 KIẾN NGHỊ

Về tổ chức thực hiện Phương án điều tiết, vận hành hồ Dầu Tiếng đảm bảo an toàn hồ chứa và hạ du năm 2023, khuyến nghị Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Miền Nam dựa trên chức năng nhiệm vụ các cơ quan liên quan, Quy trình vận hành Quyết định số 1895/QĐ-TTg, làm rõ trong Phương án điều tiết. Trong Báo cáo này tập trung đề xuất về mặt kỹ thuật làm cơ sở xây dựng kế hoạch cụ thể vận hành điều tiết hồ Dầu Tiếng trong thời gian tiếp theo.

Khuyến nghị Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Miền Nam dựa trên kết quả dự báo của Tư vấn đề xây dựng kế hoạch điều tiết nước trong mùa lũ 2023 cho phù hợp. Trong quá trình thực hiện cần tiếp tục theo dõi các bản tin dự báo của Trung tâm dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia, Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam.

Ngoài ra, do dự báo mùa luôn có tính không chắc chắn cao, vì vậy các bản tin tuần, kỳ của Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam sẽ tiếp tục cập nhật tình hình khí tượng và thủy văn, dự báo cập nhật đưa ra khuyến nghị hỗ trợ Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Miền Nam xây dựng kế hoạch điều tiết trong thời gian tới đảm bảo an toàn công trình, phòng chống ngập lụt cho hạ du và đảm bảo nhiệm vụ cấp nước của hồ Dầu Tiếng.

VIỆN TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ NN&PTNT;
- Lãnh đạo Tổng cục Thủy lợi;
- Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam;
- Lãnh đạo các sở NN&PTNT vùng dự án;
- Website: www.siwrp.org.vn;
- Lưu TT TV & XDTL.

PHỤ LỤC

CÁC TRƯỜNG HỢP VẬN HÀNH HỒ DẦU TIẾNG TRONG MÙA LŨ

(Nguồn: Quyết định Số: 2384/QĐ-UBND ngày 1/7/2021 của UBND Tp. Hồ Chí Minh về Phương án điều tiết, vận hành hồ Dầu Tiếng đảm bảo an toàn hồ chứa và hạ du)

1. Vận hành giảm lũ cho hạ du:

- Thực hiện việc vận hành, điều tiết mực nước hồ Dầu Tiếng đảm bảo hiệu quả theo quy định tại Điều 13 Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

TT	Tình huống	Chế độ vận hành	Cơ quan ra quyết định	Theo dõi quá trình thực hiện Quy định
1	Thời gian đầu của chu kỳ triều cường chưa lên (khoảng 7 ngày): mực nước ở trạm thủy văn Phú An $\leq 1,4\text{m}$;	Vận hành hạ thấp mực nước hồ ($Q_{\text{xả}} > Q_{\text{đến}}$) $Q_{\text{xả}} \leq 200 \text{ m}^3/\text{s}$	Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố Hồ Chí Minh	Vận hành hồ đảm bảo mực nước không vượt quá mực nước cao nhất trước lũ quy định tại Bảng 2. Theo dõi mực nước trạm Phú An và mực nước hồ tương ứng để chuyển sang chế độ vận hành cắt, giảm lũ cho hạ du hoặc vận hành đảm bảo an toàn công trình (điểm a khoản 1 Điều 13 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).
2	Thời gian chu kỳ triều cường lên (khoảng 7 ngày): mực nước ở trạm thủy văn Phú An $> 1,4\text{m}$;	Vận hành cắt, giảm lũ cho hạ du ($Q_{\text{xả}} < Q_{\text{đến}}$) $Q_{\text{xả}} \leq 200 \text{ m}^3/\text{s}$		Nếu mực nước hồ đạt đến cao trình 25,1m thì thực hiện chế độ vận hành duy trì mực nước hồ ($Q_{\text{xả}} = Q_{\text{đến}}$ sai số cho phép $\pm 10\%$); sẵn sàng chuyển sang vận hành đảm bảo an toàn công trình (điểm b khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 13 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).
3	Thời gian chu kỳ triều cường xuống (khoảng 5 ngày) và khi xuất hiện một trong các tình huống sau: - Mực nước ở trạm thủy văn Phú An $< 1,3\text{m}$	Vận hành hạ thấp mực nước hồ ($Q_{\text{xả}} > Q_{\text{đến}}$) $Q_{\text{xả}} \leq 200 \text{ m}^3/\text{s}$		Trong quá trình vận hành, nếu lũ tiếp tục lên thì căn cứ vào từng trường hợp mực nước trạm thủy văn Phú An tương ứng và mực nước hồ để thực hiện chế độ vận hành cắt, giảm lũ cho hạ du hoặc chế độ vận hành đảm bảo an toàn công trình (điểm c, điểm d khoản 1 và điểm a khoản 2

- Sau đợt lũ và mực nước ở hạ du đang xuống: 1,3m < Phú An < 1,4m và dự báo có khả năng xuất hiện đợt lũ mới.			Điều 13 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	-------------------------------------

- Trong quá trình vận hành giảm lũ cho hạ du theo quy định nêu trên, trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố Hồ Chí Minh có thể xem xét, quyết định lưu lượng xả về hạ du lớn hơn nhưng không được vượt quá 300 m³/s và phải bảo đảm không gây ngập, lụt khu vực ven sông ở hạ du hồ (trừ trường hợp vận hành bảo đảm an toàn công trình).

2. Vận hành trong tình huống bất thường:

- Trong quá trình vận hành hồ mà xuất hiện một trong các tình huống bất thường theo quy định, giao Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố Hồ Chí Minh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đề xuất phương án vận hành, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định việc vận hành hồ Dầu Tiếng như sau:

Tình huống	Chế độ vận hành	Cơ quan ra quyết định	Ghi chú
<ul style="list-style-type: none"> - Tổng cục Khí tượng Thủy văn cảnh báo tiếp tục xuất hiện hoặc có nguy cơ xuất hiện đợt mưa, lũ lớn tiếp theo mà ở dưới hạ du đang bị ngập, lụt do lũ, ngập lụt với cấp độ rủi do thiên tai từ cấp độ 3 trở lên. - Mực nước hồ Dầu Tiếng đạt 25,1 m mà mực nước trạm thủy văn Phú An vẫn trên báo động III (1,6m). - Xuất hiện sự cố hoặc có nguy cơ đe dọa an toàn hồ chứa, an toàn công trình thủy lợi, kết cấu hạ tầng ở hạ du. - Các tình huống bất thường khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định (điểm c khoản 2 Điều 7 Quyết định số 1895/QĐ-TTg). 	Vận hành trong tình huống bất thường.	Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (điểm c khoản 3 Điều 7 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).	Thực hiện cho đến khi các tình huống đã hết hoặc đã được khắc phục. Kết thúc chế độ vận hành trong tình huống bất thường phải đưa dần mực nước hồ về mực nước cao nhất trước lũ.

- Việc quyết định, chỉ đạo vận hành hồ Dầu Tiếng đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 7 Phương án này được thực hiện bằng một trong các hình thức sau: lệnh vận hành, chỉ đạo bằng văn bản, điện thoại, tin nhắn hoặc chỉ đạo trực tiếp bằng các hình thức phù hợp khác (sau đây gọi tắt là lệnh vận hành). Trường hợp không chỉ đạo bằng văn bản thì Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam phải thông báo lại việc thực hiện bằng văn bản và lưu trữ để phục vụ kiểm tra, giám sát việc vận hành.

- Trường hợp xuất hiện các tình huống phải thực hiện chế độ vận hành giảm lũ cho hạ du hoặc phải chuyển sang chế độ vận hành trong tình huống bất thường theo quy định mà Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam không nhận được quyết định, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì Giám đốc Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam quyết định việc vận hành hồ và chịu trách nhiệm về quyết định của mình; đồng thời, báo cáo ngay tới Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Tây Ninh và tỉnh Bình Dương.

3. Vận hành đảm bảo an toàn công trình, vận hành trong điều kiện bình thường và vận hành tích nước cuối mùa lũ: do Giám đốc Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình (điểm d khoản 3 Điều 7 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).

a) Vận hành đảm bảo an toàn công trình: là quá trình vận hành điều tiết xả nước của hồ để bảo đảm an toàn công trình khi mực nước hồ Dầu Tiếng đạt đến cao trình 25,1m mà lưu lượng đến hồ vẫn tiếp tục tăng. Cụ thể:

Tình huống	Chế độ vận hành	Cơ quan ra quyết định	Ghi chú
Trong quá trình vận hành giảm lũ cho hạ du, mực nước hồ đạt đến cao trình 25,1m và lũ về hồ tiếp tục tăng và có khả năng ảnh hưởng đến an toàn của công trình.	Vận hành đảm bảo an toàn công trình theo Quy trình vận hành của hồ đã được cấp có thẩm quyền ban hành.	Giám đốc Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam (điểm d khoản 3 Điều 7 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).	Thực hiện cho đến khi mực nước hồ giảm xuống dưới cao trình 25,1m và lũ đến hồ đã giảm.

b) Vận hành tích nước cuối mùa lũ: Giám đốc Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam được thực hiện chế độ vận hành tích nước cuối mùa lũ, nếu từ sau ngày 01 tháng 10 mà không có bản tin cảnh báo hoặc dự báo thời tiết nguy hiểm và Tổng cục Khí tượng Thủy văn dự báo trong 10 ngày tới ở các địa phương trên lưu vực sông Đồng Nai không xuất hiện các hình thế thời tiết có thể gây mưa, lũ lớn trên lưu vực. Cụ thể:

Tình huống	Chế độ vận hành	Cơ quan ra quyết định	Ghi chú
Sau ngày 01 tháng 10 mà không có bản tin cảnh báo hoặc dự báo mưa lũ và dự báo trong 10 ngày tới ở các địa phương trên lưu vực sông Đồng Nai không xuất hiện các hình thế thời tiết có thể gây	Vận hành tích nước cuối mùa lũ, tổng Q _{xả} < Q _{đến} nhằm tích nước vào hồ.	Giám đốc Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam (điểm d khoản 3 Điều 7 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).	Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam phải báo cáo tới Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố Hồ Chí Minh. Việc vận hành tích nước phải bảo đảm mực nước hồ

mưa, lũ lớn trên lưu vực (điểm d khoản 2 Điều 7 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).			không được vượt quá mực nước cao nhất trước lũ quy định tại Bảng 2.
-----------------------------------------------------------------------------	--	--	---------------------------------------------------------------------

c) Vận hành trong điều kiện bình thường: là chế độ vận hành để điều tiết, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước ở hạ du, dòng chảy tối thiểu trên sông gắn với nhiệm vụ cấp nước. Cụ thể:

Tình huống	Chế độ vận hành	Cơ quan ra quyết định	Ghi chú
Vận hành để điều tiết, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước ở hạ du, dòng chảy tối thiểu trên sông gắn với nhiệm vụ cấp nước, phát điện (điểm d khoản 1 Điều 7 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).	Vận hành xả nước thường xuyên, liên tục về hạ du sông Sài Gòn đảm bảo lưu lượng từ 20m ³ /s đến 36m ³ /s và phải bảo đảm việc khai thác nước ổn định, an toàn của Nhà máy nước Tân Hiệp (điểm b khoản 3 Điều 17 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).	Giám đốc Công ty TNHH MTV KTTL Miền Nam (điểm d khoản 3 Điều 7 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).	Trong quá trình vận hành, trường hợp có yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố Hồ Chí Minh thì hồ phải thực hiện việc xả nước về hạ du theo yêu cầu (khoản 6 Điều 17 Quyết định số 1895/QĐ-TTg).